

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Bản án số: 15/2025/HNGĐ-PT

Ngày: 09-04- 2025

V/v Ly hôn”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải Hà

Các Thẩm phán:

Bà Đinh Cẩm Đào

Ông Nguyễn A Đam

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Duy Linh là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Hữu Duy Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 04 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 08/2025/TLPT-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2025 về việc “Tranh chấp xin ly hôn”.

Do Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 09/2025/HNGĐ-ST ngày 14 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện U bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 11/2025/QĐXX-PT ngày 18 tháng 03 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Trần Văn C, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Ấp 11, xã Khánh Thuận, huyện U, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Huỳnh N, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Ấp 11, xã Khánh Thuận, huyện U, tỉnh Cà Mau.

* *Người kháng cáo:* Anh Trần Văn C, là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án được bổ sung tại phiên tòa, anh Trần Văn C trình bày:

- Về hôn nhân: Năm 2011, ông với bà Nguyễn Thị Huỳnh N tự nguyện chung sống với nhau, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Thuận, huyện U, tỉnh Cà Mau.

Sau một thời gian chung sống thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, dẫn tới vợ chồng thường xuyên cự cãi, mặc dù đã cố gắng hòa hợp nhưng không giải quyết

được, mâu thuẫn vẫn thường xuyên xảy ra. Việc sinh hoạt chung của vợ chồng là do mẹ ông bị bệnh, ông không muốn mẹ buồn nên vẫn sinh hoạt chung theo yêu cầu bà N, chứ thực sự ông không còn tình cảm vợ chồng với bà N. Do đó, ông yêu cầu được ly hôn với bà Nguyễn Thị Huỳnh N.

Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Trung T, sinh ngày 24/10/2011. Con theo ai người đó nuôi dưỡng, con đồng ý theo bà N thì ông đồng ý giao cho bà N nuôi và đồng ý cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận chia không yêu cầu. Nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Bị đơn chị Trần Huỳnh N trình bày trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa như sau:*

Vợ chồng không có mâu thuẫn với nhau. Bà làm dâu và chăm sóc mẹ chồng khi bị bệnh, do ông C có quen người phụ nữ khác bên ngoài nên mới yêu cầu ly hôn, tuy nhiên, bà vẫn mong hàn gắn gia đình để cùng nuôi con. Tuy ông C nộp đơn yêu cầu ly hôn nhưng vợ chồng vẫn còn sinh hoạt chung cùng nhau, vẫn sinh hoạt vợ chồng bình thường, ông C vẫn quan tâm vợ con, cùng chung sống trong gia đình nên bà không đồng ý ly hôn. Về con chung vẫn chung sống cùng vợ chồng trong gia đình, con chung không muốn cha mẹ ly hôn.

Tại Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 09/2024/HNGĐ-ST ngày 14 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện U đã quyết định:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của ông Trần Văn C với bà Nguyễn Thị Huỳnh N.

Do không chấp nhận yêu cầu ly hôn nên về con chung, tài sản chung nợ chung không đặt ra xem xét.

- Án phí dân sự sơ thẩm ông Trần Văn C phải chịu 300.000 đồng. Ông Trần Văn C đã nộp tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006739 ngày 14/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện U, tỉnh Cà Mau chuyển thu án phí.

- Các đương sự có quyền khởi kiện lại theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của đương sự theo quy định pháp luật.

Ngày 23/01/2025, nguyên đơn ông Trần Văn C kháng cáo, yêu cầu cấp phúc thẩm giải quyết sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân tỉnh Cà Mau phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử tiến hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng và các đương sự cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của các đương sự được pháp luật quy định.

Về nội dung: Áp dụng khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm, không chấp nhận kháng cáo của ông Trần Văn C.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa, ông Trần Văn C vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, lý do giữa ông và bà Nguyễn Thị Huỳnh N bất đồng quan điểm, không hoà hợp với nhau.

[2] Xét nội dung kháng cáo của ông Trần Văn C, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay ông Trần Văn C cho rằng giữa ông và bà Nguyễn Thị Huỳnh N mâu thuẫn nhiều lần, chủ yếu là do bà N ghen tuông vô cớ, ngoài ra trước đây bà N mâu thuẫn với mẹ chồng. Bà N thì cho rằng giữa bà và ông C không có mâu thuẫn gì lớn, do ông Trần Văn C có người phụ nữ khác, việc mâu thuẫn từ vấn đề này và bà cũng không có lỗi gì lớn, vẫn còn tình cảm với ông C và hiện nay giữa bà và ông C vẫn còn sống chung trong gia đình. Xét lời trình bày giữa hai đương sự thể hiện giữa ông C và bà N không có mâu thuẫn lớn để dẫn đến tình trạng hôn nhân không thể duy trì được, hiện nay ông C vẫn thừa nhận mối quan hệ giữa bà N và mẹ của ông vẫn bình thường, bà N vẫn chăm sóc tốt cho mẹ ông. Ông C không cung cấp được tài liệu chứng cứ chứng minh giữa ông và bà N mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của ông C.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Trần Văn C, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ được chấp nhận.

[4] Án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Trần Văn C phải chịu án phí là 300.000 đồng, đã dự nộp được chuyển thu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Trần Văn C. Giữ nguyên bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 09/2024/HNGĐ-ST ngày 14 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện U, tỉnh Cà Mau.

Không chấp chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của ông Trần Văn C với bà Nguyễn Thị Huỳnh N.

Về con chung, tài sản chung nợ chung: Không đặt ra xem xét.

Án phí dân sự sơ thẩm ông Trần Văn C phải chịu 300.000 đồng. Ông Trần Văn C đã nộp tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006739 ngày 14/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện U, tỉnh Cà Mau chuyển thu án phí.

Án phí phúc thẩm: ông Trần Văn C phải chịu 300.000 đồng. Ông Trần Văn C đã nộp tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án

phí, lệ phí Tòa án số 0006924 ngày 23/01/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện U, tỉnh Cà Mau chuyển thu án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện U;
- Chi cục THADS huyện U;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Hải Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Cẩm Đào

Đặng Minh Trung

Hoàng Thị Hải Hà

